

Về nhiệm vụ văn hóa – xã hội của đời sống xã hội (Qua phân tích câu hỏi: Cuộc đời có số phận hay không?)

HỒ SỸ QUÝ.

Trong quá trình thực hiện đề tài khoa học – công nghệ cấp nhà nước KX.07.13, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát về nhiều nội dung khác nhau trên một số địa bàn điển hình ở phạm vi cả nước. Trong các cuộc điều tra đó, có một câu hỏi đáng lưu ý là: *Hiện nay có nhiều người cho rằng cuộc đời có số phận, ông (bà) có tin như thế hay không?*

Ở các địa phương: Quảng Nam – Đà Nẵng, Minh Hải và thành phố Hồ Chí Minh chúng tôi đã thu về 1538 phiếu có câu trả lời cho câu hỏi này. Phỏng vấn được tiến hành với số lượng phiếu là: Quảng Nam – Đà Nẵng 650, Minh Hải 482 và thành phố Hồ Chí Minh 406. Ở thành phố Hồ Chí Minh đối tượng được hỏi là công nhân, ở các nơi khác còn lại đối tượng được phỏng vấn chủ yếu là nông dân.

Câu trả lời được gợi ý theo ba phương án: *đúng, đúng một phần, không đúng.*

Đương nhiên, câu hỏi và phương án trả lời được chúng tôi soạn thảo nhằm đạt tới nhiều mục đích khác nhau. Do vậy sự phân tích của chúng tôi trong bài này chỉ là một trong những hướng nghiên cứu nảy sinh sau khi có kết quả điều tra.

Sau đây là kết quả trả lời câu hỏi:

Kết quả trả lời câu hỏi:

Có tin cuộc đời có số phận hay không?

	Quảng Nam Đà Nẵng	Minh Hải	Thành phố Hồ Chí Minh	
Đúng	109 = 16,6%	173 = 35,9%	32 = 7,9%	314
Đúng một phần	259 = 39,8%	145 = 30,1%	243 = 59,9%	647
Không đúng	282 = 43,4%	164 = 34,0%	131 = 32,3%	577
	650 = 100%	482 = 100%	406 = 100%	1538

Với câu hỏi này, những người trả lời theo phương án 1 (Đúng, cuộc đời là có số phận) thường là những người không dám tin vào sức mạnh chủ quan của mình, không dám “đặt cược” mục đích hành động của mình vào khả năng thực tế của bản thân. Họ sợ hãi (hoặc có phần sợ hãi) những may rủi ngẫu nhiên, và trong hành động, tất nhiên, họ có trông chờ vào mức độ những may rủi tự nhiên.

Ở Quảng Nam – Đà Nẵng, $109/650 = 17\%$ số người được phỏng vấn trả lời theo phương án này. Ở Minh Hải, số lượng những người như vậy là $173/482 = 36\%$. Riêng ở thành phố Hồ Chí Minh những người như vậy ít hơn nhiều: chỉ chiếm 8% số người được hỏi. Sự chênh lệch này có thể có nguyên nhân thuộc về môi trường hoạt động của những người được

phỏng vấn - Những người được phỏng vấn ở thành phố Hồ Chí Minh là những công nhân, sống ở một thành phố lớn, có trình độ văn hoá từ cấp ba trở lên chiếm tới 81,7% (322 người/394 người); trong khi đó ở Quảng Nam - Đà Nẵng số người có trình độ văn hoá dưới cấp III chiếm tới 64% (406 người/633 người) và số người mù chữ vẫn còn 4,6% (29 người/633 người), hơn thế nữa họ là những nông dân.

Điều đáng chú ý là nếu ở thành phố Hồ Chí Minh số người trả lời một cách khẳng định (theo phương án 1: Đúng, cuộc đời là có số phận) chiếm tỷ lệ rất ít (gần 8% số người được hỏi) thì số người trả lời một cách lưỡng lự (theo phương án 2: khẳng định rằng cuộc đời có số mệnh này chỉ đúng một phần) chiếm tỷ lệ rất cao: 60% (243/406 người được hỏi). Trong khi đó, tỷ lệ này ở Minh Hải chỉ là 30% (145 người/482 người được hỏi) và ở Quảng Nam - Đà Nẵng là 39% (259 người/650 người được hỏi).

Phải chăng cuộc sống đầy bất ngờ ở đô thị, những bằng chứng khá rõ về sự thăng trầm của đời sống con người ở một nơi có nhịp sống sôi động đã khiến cho những người được hỏi có cách nhìn xã hội và cuộc đời khác với những nơi khác. Họ không nhìn vấn đề số mệnh một cách quá rạch ròi và do vậy họ không dám trả lời một cách dứt khoát câu hỏi tinh tế này? Họ nghiêng về phía câu trả lời theo phương án 2 (60% số người được hỏi).

Chúng tôi cho rằng chỉ báo 60% này có nói lên trình độ của sự năng động xã hội. Câu trả lời có tính chất quá dứt khoát (cuộc đời này *có* hoặc *không có* số phận) chỉ có thể chiếm ưu thế ở những địa phương có nhịp sống kém năng động hơn. Và điều này gián tiếp nói lên trình độ xã hội hoá của Minh Hải và Quảng Nam - Đà Nẵng. Phải chăng trình độ năng động xã hội ở địa phương Minh Hải trì trệ hơn Quảng Nam - Đà Nẵng và cả hai nơi này đều không thể so sánh với thành phố Hồ Chí Minh? Với câu trả lời theo phương án ba: phủ định cuộc đời này có số mệnh, theo chúng tôi có hai cách giải thích:

1. Đó là câu trả lời của những người tương đối vừa ý với sự thành đạt của mình, những người ít nhiều tin vào năng lực của cá nhân mình, những người không chế và đã từng không chế được những may rủi ngẫu nhiên.

Nhưng đó là một mặt, mặt chính diện của câu trả lời. Còn một mặt khác, theo chúng tôi cũng cần phải lưu ý.

2. Đây cũng là câu trả lời có tính chất “giữ ý” hay lảng tránh của một số người nào đó - những người không muốn bộc bạch mình, không muốn giải bày quan niệm thực của mình trước người khác, dù người khác ở đây chỉ là những người phỏng vấn hoặc phiếu phỏng vấn.

Kết quả phân tích phiếu phỏng vấn cho thấy là trên 60% số đảng viên được hỏi (118 người/179 người) trả lời theo phương án này. Riêng ở Quảng Nam - Đà Nẵng tỷ lệ này còn cao hơn (70%: 84 người/ 121 người). Phải chăng con số này còn gián tiếp nói lên một điều gì khác nữa về xã hội ở Quảng Nam - Đà Nẵng.

Tất nhiên, trong số những người không tin vào số mệnh thì tỷ lệ đảng viên rất có thể sẽ chiếm ưu thế. Tuy vậy, điều chúng tôi muốn lưu ý là tỉ lệ này đạt tới khá cao ở Quảng Nam - Đà Nẵng (70%), trong khi đó tỷ lệ này ở Minh Hải chỉ là 50%.

Ở Quảng Nam - Đà Nẵng, những người trả lời câu hỏi này theo phương án ba (cho rằng cuộc đời không có số phận) chiếm tỷ lệ cao so với Minh Hải và trả lời không chỉ là những đảng viên. Ngoài 70% số đảng viên được phỏng vấn trả lời theo phương án này, còn có 38% (198/528) những người ngoài Đảng cũng trả lời như vậy. Trong khi đó tỷ lệ này ở Minh Hải chỉ là 32% (149/454) và ở thành phố Hồ Chí Minh là 29% (113/382).

Có thể lý giải thêm bằng không khí xã hội ở Quảng Nam - Đà Nẵng qua viện phân tích một câu hỏi khác có trong phiếu điều tra:

Khi được hỏi: lúc gặp khó khăn, ông (bà) trông cậy vào ai? thì ở Quảng Nam - Đà Nẵng có tới 29,3% (194/668) số người được hỏi đã trả lời là trông cậy vào đoàn thể, cán bộ Đảng, chính quyền về mặt vật chất, và 36,5% (242/663) số người được hỏi trả lời là trông cậy vào đoàn thể, cán bộ Đảng, chính quyền về mặt tinh thần. Tỷ lệ này ở Minh Hải chỉ là 3,5% (17/480) và 3,8% (13/338); còn ở thành phố Hồ Chí Minh là 8,8% (38/431) và 13,2% (57/431).

Như vậy, bằng việc phân tích phiếu trả lời câu hỏi về sự tồn tại của số phận ở các địa phương nói trên, có thể nêu lên một vài nhận xét như sau:

Nếu so sánh với Minh Hải và Quảng Nam - Đà Nẵng thì ở thành phố Hồ Chí Minh rất ít người dám khẳng định một cách chắc chắn rằng cuộc đời này là có số phận, hay nói một cách khác, rất ít người dám “đặt cược” hành động và mục đích của mình cho số phận (chưa đầy 8% số người được phỏng vấn).

Điều đáng chú ý là, khi họ cho rằng cuộc đời này không có số phận thì điều đó không có nghĩa là họ nghiêng về phía ủng hộ quan niệm ngược lại - phủ nhận cuộc đời có số phận. Tỷ lệ những người không tin vào số phận ở thành phố Hồ Chí Minh cũng ít nhất so với Minh Hải và Quảng Nam - Đà Nẵng. Ở thành phố này những người bán tín bán nghi chiếm số lượng áp đảo (2/3).

Theo số liệu cho biết thì, ở Minh Hải tỷ lệ những người theo ba quan niệm này là gần tương đương nhau, còn ở Quảng Nam - Đà Nẵng thì tỷ lệ những người không tin vào số mệnh chiếm ưu thế (44%), sau đó là những người bán tín bán nghi (39%) và cuối cùng là những người thừa nhận quan niệm theo phương án trả lời thứ nhất khẳng định. Mặc dù số người tin vào số phận ở Quảng Nam - Đà Nẵng cũng chiếm một tỷ lệ ít nhất, nhưng so với thành phố Hồ Chí Minh thì tỷ lệ này còn cao gấp đôi (17,8%).

Theo chúng tôi, nếu những con số nói trên phản ánh tương đối chính xác thực tế tâm trạng xã hội thì số lượng những người bán tín bán nghi vấn đề số phận trong một cộng đồng nào đó hoặc trong một địa phương nào đó có thể rất có ý nghĩa.

Không ít người trong chúng ta thường nhìn nhận sự tiến bộ xã hội theo một công thức, mà trong đó nếu xã hội tiến bộ hoặc phát triển thì mảnh đất của những suy nghĩ kiểu duy tâm phải bị thu hẹp lại hoặc số lượng những người tin vào số mệnh phải bớt đi.

Song thực tế tình hình ở thành phố Hồ Chí Minh đã chứng minh điều ngược lại. Và điều này rất có thể là mang tính phổ biến.

Thiết nghĩ, với một xã hội năng động, đang trên đà phát triển thì ở đó cơ hội cho sự phát triển của mỗi thành viên cũng như của cả cộng đồng phải đủ lớn. Thừa nhận sự tồn tại của những cơ hội cũng có nghĩa là thừa nhận sự có mặt của những điều bất ngờ, của những may rủi ngẫu nhiên, mà mỗi thành viên của cộng đồng, nếu muốn thể hiện sức mạnh chủ quan của mình, nếu muốn vươn lên để thoả mãn nhu cầu của mình và của cộng đồng, buộc phải chấp nhận và hành động trong một mức độ phiêu lưu nhất định.

Việc chấp nhận hành động với những tỷ lệ nào đó của sự mạo hiểm, phiêu lưu thể hiện trong nó trình độ của các chủ thể trong việc chinh phục hiện thực khách quan.

Có thể đó là trường hợp mà chủ thể thực hiện hành động của mình hoàn toàn theo một sự chỉ dẫn mù quáng nào đó - Họ không thấy trước được khả năng đạt tới mục đích của mình, song cũng không linh cảm thấy hành động của mình có đạt tới mục đích mong muốn hay không. Họ tin tưởng tuyệt đối vào sự chỉ dẫn thần bí của số phận.

Có thể đó là trường hợp mà chủ thể linh cảm thấy hành động của họ có thể đạt tới mục đích, song họ không dám tin vào linh cảm của mình. Họ chấp nhận hành động trong sự may rủi. Với những người này, có thể hành động của họ được đảm bảo ở một mức độ nhất định bởi những tiền đề khách quan - những tiền đề cho phép họ có khả năng đạt tới mục đích. Phần may rủi phần chưa lường trước được trong hành động của họ là điều buộc họ phải lựa chọn. Và đây là cái khiến họ trả lời câu hỏi phỏng vấn theo phương án hai: cuộc đời có số phận - điều đó đúng một phần.

Trong thực tế hoạt động sống của con người, có thể dễ dàng nhận thấy rằng, phần nhiều những hành động có ý nghĩa lớn, những công việc quan trọng đối với chủ thể, thường lại là những địa hạt mà trong đó con người khó có thể tính hết được những bất ngờ, khó có thể “lập kế hoạch” một cách chi tiết mọi diễn biến sẽ diễn ra. Do vậy, chấp nhận ở một mức nào đó những phiêu lưu mạo hiểm, những may rủi ngẫu nhiên chẳng phải là điều bất bình thường. Chỉ là bất bình thường, nếu ở một xã hội nào đó người ta lập kế hoạch sẵn cho hết thảy mọi việc, người ta chỉ hành động trong những phương án được coi là đã loại trừ hết mọi may rủi ngẫu nhiên.

Với ý nghĩa ấy, chúng tôi cho rằng, trong điều kiện bình thường, nếu ở một địa bàn được khảo sát nào đó, số lượng những người trả lời câu hỏi về sự tồn tại của số phận theo phương án hai chiếm ưu thế (khoảng 60-80%), thì đó là một chỉ báo nói lên tính hợp lý của tâm trạng xã hội, tính năng động của nhịp điệu sống và tính phong phú của các phương án phát triển.